BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 01 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT BAN HÀNH QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ THÀNH LẬP, SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN TỔ BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ VÀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến là: 138; có 59 văn bản phản hồi/đóng góp ý kiến.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- Có 41 văn bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết;

- Có 18 văn bản có ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết, tổng hợp như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự (khoản 2 Điều 3 dự thảo Quy	UBND phường Cái Vồn	Đề nghị nâng số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT tại các khóm có khu công nghiệp nhưng không đủ từ 4.000 nhân khẩu lên 04 đồng chí. *- Lý do đề xuất*: Mặc dù các khóm này không đạt 4.000 nhân khẩu theo yêu cầu, tuy nhiên công nhân tạm trú trên địa bàn vượt hơn so với người dân thường trú. Tình hình	Việc đề xuất quy định số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT chủ yếu dựa trên tiêu chí dân số từ 4.000 nhân khẩu trở lên vì đây là giải pháp **tối ưu và ổn định** trong bối cảnh xây dựng Nghị

định)		ANTT các địa bàn này phức tạp nhiều hơn so với các địa bàn không có khu công nghiệp.	quyết hiện nay, cụ thể: ***1. Tinh gọn lực lượng, đáp ứng yêu cầu không tăng chi ngân sách địa phương*** Năm 2026 nằm trong giai đoạn kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, dẫn đến kinh phí Trung ương cấp cho tỉnh về cơ bản là **không tăng**. Bài toán cốt lõi là xây dựng định mức chế độ, chính sách **tương đương mức chi cũ** để đảm bảo nguồn lực thực hiện và **không làm tăng chi ngân sách địa phương**. Việc áp dụng tiêu chí dân số như đề xuất giúp **tinh gọn lực lượng** (giảm 913 người) so với tiêu chí đang áp dụng; kinh phí chi thường xuyên khoảng 195,7 tỷ đồng/năm, thực tế **giảm hơn 4,4 tỷ đồng** (2,2%) so với mức chi hiện hành, đã được Sở Tài chính thống nhất về nguồn lực. ***2. Đảm bảo tính ổn định trong quá trình sắp xếp ấp, khóm, khu phố:*** Trung ương đang có chủ trương sắp xếp lại các ấp, khóm, khu phố. Các yếu tố như điều kiện

			kinh tế - xã hội hay diện tích tự nhiên sẽ có **biến động và chưa có thông tin cụ thể** về hướng thay đổi. Việc sử dụng tiêu chí **dân số từ 4.000 nhân khẩu trở lên** để bố trí thêm 01 Tổ viên sẽ **đảm bảo tính ổn định của chính sách** trong suốt quá trình sáp nhập. Nếu dựa trên các yếu tố không đồng đều và đang thay đổi khác, Nghị quyết sẽ phải rà soát và điều chỉnh tiêu chí ngay khi việc sáp nhập hoàn thành. Đồng thời, việc bổ sung 01 thành viên cho ấp, khóm, khu phố có từ 4.000 nhân khẩu trở lên là cần thiết để hỗ trợ Công an xã, phường **nắm tình hình, nắm người, nắm hộ** và thực hiện các mặt công tác thiết yếu tại các địa bàn có quy mô dân số lớn hơn sau sắp xếp. ***3.*** Đối với công tác bảo đảm ANTT tại các khu phố, khóm có các khu hành chính, khu công nghiệp, Công an tỉnh đã tăng cường lực lượng chính quy thực hiện như lực lượng cảnh sát bảo vệ, lực lượng Công an xã, phường chính quy, Đồn Công an khu

			Công nghiệp và các biện pháp nghiệp vụ chuyên môn khác đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Nếu quy định tăng thêm thành viên cho khu vực này sẽ làm tăng số lượng và tăng chi ngân sách địa phương.
Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định)	Sở Tư pháp	Khoản 1 Điều 4: Theo khoản này thể hiện mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối vớ Tổ trưởng là 2.000.000đồng/người/tháng; Tổ phó là 1.8000.000đồng/người/tháng và Tổ viên là 1.600.000đồng/người/tháng, tuy nhiên tại Mục 2 Công văn số 4068/BCA-V05 ngày 08/9/2025 của Bộ Công an V/v hướng dẫn quản lý, xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính chỉ đạo đối với các tỉnh có mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở dưới 1,0 mức lương cơ sở hiện hành thì tham mưu trình Hội đồng nhân dân cùng cấp theo hướng nâng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng tối thiểu là 1,0 mức lương cơ sở hiện hành, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo cần phối hợp với Sở Tài chính về mức kinh phí hỗ trợ và có sự giải trình cụ thể đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, quyết định.	Qua phối hợp với Sở Tài chính về đánh giá nguồn lực trong Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết (Công văn số 3374/STC-TCHCNS ngày 30/10/2025 của Sở Tài chính) thì năm 2026 nằm trong giai đoạn kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, dẫn đến kinh phí Trung ương cấp cho tỉnh về cơ bản là **không tăng**. Bài toán cốt lõi là xây dựng định mức chế độ, chính sách **tương đương mức chi cũ** để đảm bảo nguồn lực thực hiện và **không làm tăng chi ngân sách địa phương**. Hiện tại, kinh phí thực hiện trợ cấp hàng tháng cho lực lượng này khoảng **161,4 tỷ đồng.** Theo tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT Công an tỉnh đề xuất (đã giảm 913 người): Nếu áp dụng mức hỗ trợ của tỉnh
	UBND xã Hương Mỹ	Đề nghị tăng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với Tổ trưởng là 2.200.000 đồng/người/tháng; Tổ phó là 2.000.000đồng/người/tháng; Tổ viên là 1.800.000 đồng/người/tháng.	
	UBND xã Tân Phú	Về nội dung mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng góp ý như sau: - Tổ trưởng: 2.200.000 đồng/người/tháng;	

		- Tổ phó: 2.000.000 đồng/người/tháng; - Tổ viên: 1.800.000 đồng/người/tháng. Lý do: Căn cứ Công văn số 4068/BCA-V05 ngày 08/9/2025 của Bộ Công an về việc hướng dẫn quản lý, xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở sau sắp sếp, sáp nhập đơn vị hành chính và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre (cũ), mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng không nên thấp hơn mức hỗ trợ của địa phương trước khi sáp nhập có mức hỗ trợ cao nhất (tỉnh Bến Tre hỗ trợ cao nhất 2.200.000 đồng/người đối với Tổ trưởng, 2.000.000 đồng/người đối với Tổ phó và 1.800.000 đồng/người đối với Tổ viên).	Bến Tre - mức hỗ trợ cao nhất trong 03 tỉnh *(Tổ trưởng 2.200.000 đồng/người/tháng; Tổ phó 2.000.000 đồng/người/tháng; Tổ viên được hưởng 1.800.000 đồng/người/tháng)* thì kinh phí chi trả khoảng **177.7 tỷ đồng/năm, tăng khoảng 16,3 tỷ đồng/năm.** Theo chỉ đạo của Bộ Công an tại Công văn số 4068/BCA-V05 ngày 08/9/2025 thì đề xuất mức trợ cấp hàng tháng tối thiểu là 1,0 lần mức lương cơ sở (2.340.000 đồng); giả định mức hỗ trợ: Tổ viên là 2.400.000 đồng/người/tháng; Tổ phó là 2.600.000 đồng/người/tháng; Tổ trưởng là 2.800.000 đồng/người/tháng thì tổng kinh phí dự kiến chi trả khoảng **231.1 tỷ đồng/năm, tăng khoảng 69,6 tỷ đồng/năm.** Do đó, để đảm bảo hài hòa và không tăng chi ngân sách địa phương theo ý kiến của Sở Tài chính, Công an tỉnh đề xuất lấy mức hỗ trợ trung bình của tỉnh Bến Tre và tỉnh Trà Vinh trước
	UBND xã Mỹ Chánh Hòa	Căn cứ Công văn số 4068/BCA-V05 ngày 08/9/2025 của Bộ Công an về việc hướng dẫn quản lý, xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính. Theo đó, tại khoản 2 Công văn này: *"Đối với các tỉnh, thành phố hình thành sau sáp nhập, tham mưu UBND cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương và không nên thấp hơn mức hỗ trợ của địa phương trước khi sáp nhập có mức hỗ trợ cao nhất. Đối với các tỉnh, thành phố có mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng dưới 1,0 mức lương cơ sở hiện hành, tham mưu UBND cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp theo hướng nâng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng tối thiểu là 1,0 mức lương cơ sở hiện hành"*. Vì vậy, đề nghị về trên xem xét mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng theo nội dung Công văn này.	
	UBND	Đề nghị tăng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với	

	phường Cái Vồn	lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, với các mức như sau: Tổ trưởng là 2.340.000 đồng/tháng; Tổ phó là 2.000.000 đồng/tháng; Tổ viên là 1.800.000 đồng/tháng. - *Lý do đề xuất*: Theo tinh thần dự thảo Nghị quyết, thời gian tới các Tổ bảo vệ ANTT các khóm sẽ giảm số lượng thành viên *(do địa bàn khóm không đủ từ 4.000 nhân khẩu)*. Hiện nay, việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một mặt tạo không gian, động lực mới cho phát triển, mặt khác đặt ra yêu cầu ngày càng cao trên các mặt nói chung và trong công tác đảm bảo ANTT nói riêng, trong đó lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở là lực lượng rất quan trọng để giữ vững tình hình an ninh cơ sở. Lực lượng này thời gian tới phải thực hiện những nhiệm vụ khó khăn hơn, thể hiện vai trò, trách nhiệm nhiều hơn. Do đó, đề nghị tăng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.	khi sáp nhập, cụ thể là: Tổ trưởng được hưởng 2.000.000 đồng/người/tháng; Tổ phó được hưởng 1.800.000 đồng/người/tháng; Tổ viên được hưởng 1.600.000 đồng/người/tháng. Tổng số kinh phí chi trả **khoảng 160 tỷ đồng/năm (giảm 1,4 tỷ đồng/năm)**. Nếu quy định mức cao hơn sẽ không đáp ứng yêu cầu không tăng chi ngân sách địa phương.
	UBND phường Phú Khương	Tại khoản 1 Điều 4 của Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cụ thể: a) Tổ trưởng: 2.000.000 đồng/người/tháng. b) Tổ phó: 1.800.000 đồng/người/tháng. c) Tổ viên: 1.600.000 đồng/người/tháng. Tuy nhiên, hiện nay các xã, phường trên địa bàn tỉnh Bến Tre (cũ) đang áp dụng mức chi hỗ trợ thường xuyên hằng tháng theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre	

		quy định chế độ, chính sách bảo đảm điều kiện hoạt động đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cụ thể: a) Tổ trưởng: 2.200.000 đồng/người/tháng. b) Tổ phó: 2.000.000 đồng/người/tháng. c) Tổ viên: 1.800.000 đồng/người/tháng. Như vậy, so với dự thảo văn bản, mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ở các xã, phường thuộc địa bàn tỉnh Bến Tre cũ sẽ giảm so với mức hiện hưởng là 200.000 đồng/người/tháng. Hiện nay, mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng theo quy định của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre cũ vẫn đang thấp hơn **1,0 mức lương cơ sở hiện hành**; chưa đảm bảo để lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có đủ kinh phí trang trải cuộc sống, nhất là tại địa bàn đô thị. Mặt khác, nếu mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng sau sáp nhập thấp hơn mức hiện hưởng sẽ gây tâm lý dao động, ảnh hưởng đến tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ vì cho rằng chế độ, chính sách dành cho đối tượng này không được quan tâm. Việc đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là điều kiện cần thiết để duy trì số lượng thành viên tham gia các Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và nâng cao tinh thần, trách nhiệm đối với công tác phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở. Từ các cơ sở trên, Ủy ban nhân dân phường Phú Khương đề nghị Công an tỉnh nghiên cứu, điều chỉnh mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cở sở quy định tại khoản 1	

		Điều 4 Quy định kèm theo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo **hướng giữ nguyên mức hiện hưởng cao nhất** của các địa phương trước sáp nhập, cụ thể: a) Tổ trưởng: 2.200.000 đồng/người/tháng. b) Tổ phó: 2.000.000 đồng/người/tháng. c) Tổ viên: 1.800.000 đồng/người/tháng.	
	UBND xã Bình Đại	Đề xuất sửa đổi Điều 4 mức hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở cụ thể như sau: - Tổ trưởng: 2.340.000 đồng/người/tháng. - Tổ phó: 2.140.000 đồng/người/tháng. - Tổ viên: 1.940.000 đồng/người/tháng.	
	UBND xã Mỏ Cày	Về mức chi hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở còn thấp so với tình hình kinh tế xã hội và yêu cầu công việc hiện nay. Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày kiến nghị Công an tỉnh tham mưu ban hành Nghị quyết, Quyết định, Đề án nâng mức phụ cấp cho phù hợp với tình hình kinh tế xã hội và yêu cầu công việc, cụ thể: - Tổ trưởng được hưởng mức hỗ trợ ít nhất 2.200.000 đồng/tháng *(so với dự thảo Nghị quyết là 2.000.000/tháng là còn thấp so với tình hình kinh tế xã hội hiện nay và yêu cầu công việc).* - Tổ phó được hưởng mức hỗ trợ ít nhất 2.000.000 đồng/tháng *(so với dự thảo Nghị quyết là 1.800.000/tháng là còn thấp so với tình hình kinh tế xã hội hiện nay và yêu cầu*	

		công việc). - Tổ viên được hưởng mức hỗ trợ ít nhất 1.800.000 đồng/tháng *(so với dự thảo Nghị quyết là 1.600.000/tháng là còn thấp so với tình hình kinh tế xã hội hiện nay và yêu cầu công việc).*	
	UBND xã Tân Hào	Tại khoản 1 Điều 4 Chương II dự thảo Quy định, đề nghị điều chỉnh mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng của Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên tăng 200.000 đồng/người/tháng bằng với mức hưởng hiện nay để các thành viên được an tâm công tác nếu giảm mức hỗ trợ theo dự thảo Quy định sẽ ảnh hưởng tâm lý, giảm ý chí phục vụ công tác của các thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.	
	UBND xã Lương Phú	Khoản 1 Điều 4 của dự thảo Quy định, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh tăng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bằng hoặc lớn hơn mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre quy định chế độ, chính sách bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Bởi vì, hiện nay sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phải đảm nhiệm khối lượng công việc lớn so với trước đây; việc điều chỉnh tăng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng sẽ tạo động lực để lực lượng này phấn đấu, hoàn thành tốt hơn các nhiệm vụ được giao trong thời gian tới.	
	UBND xã Đôn Châu	Đề xuất tăng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng như sau: - Tổ trưởng: Tăng từ 2.000.000 đồng/tháng lên 1.0 lần lương cơ sở (2.340.000 đồng/tháng).	

		- Tổ phó: Tăng từ 1.800.000 đồng/tháng lên 0,9 lần lương cơ sở (2.106.000 đồng/tháng). - Tổ viên: Tăng từ 1.600.000 đồng/tháng lên 0,8 lần lương cơ sở (1.872.000 đồng/tháng).	
	UBND xã Phước Mỹ Trung	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, tăng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng để phù hợp với thực tiễn công sức, trách nhiệm phối hợp thực hiện nhiệm vụ của lực lượng này thời gian qua và đảm bảo mức sống trong thời gian khi lực lượng này tham gia nhiệm vụ mà không thể làm việc, lao động thường nhật của từng cá nhân. Mức đề xuất cụ thể: - Tổ trưởng: 2.200.000 đồng/người/tháng; - Tổ phó: 2.000.000 đồng/người/tháng; - Tổ viên: 1.800.000 đồng/người/tháng.	
	UBND phường An Hội	Về mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đề nghị điều chỉnh như sau: + Đối với Tổ trưởng: Nâng từ mức 2.000.000 đồng/người/tháng lên thành mức 2.200.000 đồng/người/tháng. + Đối với Tổ phó: Nâng từ mức 1.800.000 đồng/người/tháng lên thành mức 2.000.000 đồng/người/tháng. + Đối với Tổ viên: Nâng từ mức 1.600.000 đồng/người/tháng kên thành mức 1.800.000 đồng/người/tháng.	
	UBND Xã An Định	Căn cứ Công văn số4068/BCA-V05 ngày 08/9/2025 của Bộ Công an V/v hướng dẫn quản lý, xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính; đề xuất điều chỉnh mức hỗ trợ thường	

		xuyên hàng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở như sau: Tổ trưởng là 1,2 mức lương cơ sở hiện hành; Tổ phó là 1,1 mức lương cơ sở hiện hành; Tổ viên là 1,0 mức lương cơ sở hiện hành.	
Về quy định mức hưởng trong trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh (điểm d khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định).	UBND xã Tân Hào	Tại điểm d, khoản 1, Điều 4, Chương II: Đề nghị xem xét điều chỉnh thành *"Trường hợp thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự giữ nhiều chức danh khác nhau thì hưởng các mức hỗ trợ/phụ cấp/trợ cấp thường xuyên hằng tháng theo các chức danh đảm nhiệm"*. Do hiện nay đa số các thành viên kiêm nhiệm nhiều chức danh nên được hưởng các mức hỗ trợ chức danh đã kiêm nhiệm khác đã cơ bản đảm bảo được sinh hoạt.	Qua phối hợp với Sở Tài chính về đánh giá nguồn lực trong Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết (Công văn số 3374/STC-TCHCNS ngày 30/10/2025 của Sở Tài chính) thì năm 2026 nằm trong giai đoạn kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, dẫn đến kinh phí Trung ương cấp cho tỉnh về cơ bản là **không tăng**. Bài toán cốt lõi là xây dựng định mức chế độ, chính sách **tương đương mức chi cũ** để đảm bảo nguồn lực thực hiện và **không làm tăng chi ngân sách địa phương**. Do đó, để đảm bảo khả năng cân đối và giảm chi ngân sách cần thiết có quy định loại trừ trong trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh.
Mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện (điểm b	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Về "*Mức hỗ trợ tiền đóng BHXH tự nguyện, BHYT:* *a) Hỗ trợ 100% kinh phí mua BHYT hàng năm.* *b) Hỗ trợ 30% mức đóng BHXH tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn đối với*	Công an tỉnh giải trình ý kiến đóng góp như sau: Qua phối hợp với Sở Tài chính về đánh giá nguồn lực trong Tờ

khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy định).		*người tham gia BHXH tự nguyện."* BHXH tỉnh đề xuất tăng mức hỗ trợ BHXH tự nguyện lên 50% theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn. Nguyên nhân: trên địa bàn tỉnh có 07 xã được phê duyệt xã đảo, 74 xã, phường được phê duyệt an toàn khu nên số người được ngân sách nhà nước (NSNN) đóng BHYT rất lớn, do đó trong 7.409 người có thể ước 60% đã được NSNN đóng BHYT. Do đó, kinh phí thực hiện thay đổi như sau: Mức hỗ trợ đóng BHYT 12 tháng là 1.263.600*7.409*40% = 3.744.804.960 đồng. Mức đóng BHXH tự nguyện theo mức hỗ trợ 50% của 12 tháng năm 2026 là: 165.000* 12*7.409 = **14.669.820.000 đồng** Giai đoạn 2027 - 2030: mức chuẩn hộ nghèo ở khu vực nông thôn là 2.200.000 đồng, mức hỗ trợ 1 người dự kiến 242.000 đồng/người/tháng, kinh phí dự kiến **21.515.736.000 đồng/năm.** **- Tổng kinh phí hỗ trợ BHXH tự nguyện, BHYT năm 2026: 18.414.624.960 đồng. Chênh lệch cao hơn dự ước theo mức cũ: 250.720.560 đồng.** **- Tổng kinh phí hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, BHYT hàng năm trong giai đoạn 2027 - 2030: 25.260.540.960 đồng (chưa dự kiến tăng mức đóng BHYT theo mức tham chiếu).** Tuy nhiên, mức dự kiến này có thể thấp hơn do có thể người tham gia lực lượng an ninh cơ sở đã tham gia BHXH bắt buộc, không tham gia BHXH tự nguyện.	trình đăng ký xây dựng Nghị quyết (Công văn số 3374/STC-TCHCNS ngày 30/10/2025 của Sở Tài chính) thì năm 2026 nằm trong giai đoạn kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, dẫn đến kinh phí Trung ương cấp cho tỉnh về cơ bản là **không tăng**. Bài toán cốt lõi là xây dựng định mức chế độ, chính sách **tương đương mức chi cũ** để đảm bảo nguồn lực thực hiện và **không làm tăng chi ngân sách địa phương**. Do tính chất đặc thù công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và kế thừa các quy định hiện hành về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với lực lượng này. Đề xuất mức hỗ trợ tương đồng mức hỗ trợ của tỉnh Bến Tre (cũ), mức hỗ trợ này là mức trung bình của 03 tỉnh, đồng thời mức hỗ trợ này giúp giảm chi ngân sách địa phương.
	UBND phường Cái	Đề nghị tăng mức hỗ trợ bảo hiểm xã hội từ 30% lên 50%.	

	Vốn	- *Lý do đề xuất*: Theo tinh thần dự thảo Nghị quyết, thời gian tới các Tổ bảo vệ ANTT các khóm sẽ giảm số lượng thành viên *(do địa bàn khóm không đủ từ 4.000 nhân khẩu)*. Hiện nay, việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một mặt tạo không gian, động lực mới cho phát triển, mặt khác đặt ra yêu cầu ngày càng cao trên các mặt nói chung và trong công tác đảm bảo ANTT nói riêng, trong đó lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở là lực lượng rất quan trọng để giữ vững tình hình an ninh cơ sở. Lực lượng này thời gian tới phải thực hiện những nhiệm vụ khó khăn hơn, thể hiện vai trò, trách nhiệm nhiều hơn. Do đó, đề nghị tăng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội.	
Khoản 2 Điều 5 dự thảo Quy định.	Sở Tư pháp	Cơ quan soạn thảo thể hiện cụ thể công thức tính chế độ hỗ trợ khi làm nhiệm vụ vào ngày nghỉ, ngày lễ mà không được bố trí nghỉ bù tại khoản này theo cách tính làm thêm giờ, tuy nhiên nhận thấy việc thể hiện cụ thể cách tính trong nội dung dự thảo Nghị quyết là không cần thiết và nhận thấy là chưa chính xác, cụ thể: nếu tính ngày làm việc thì chỉ có 22 ngày/tháng, tuy nhiên cơ quan soạn tháng thể hiện 30 ngày/tháng,...do đó tại nội dung khoản này, đề nghị cơ quan soạn thảo thể hiện theo hướng quy định cụ thể số tiền được hỗ trợ theo giờ hoặc theo ngày.	Tiếp thu ý kiến đóng góp, Công an tỉnh điều chỉnh như sau: *"Khi làm nhiệm vụ vào ngày nghỉ, ngày lễ thì được hưởng mức tiền bồi dưỡng bằng 180.000 đồng/người/ngày (01 ngày làm việc từ đủ 08 giờ); trường hợp 01 ngày làm việc dưới 08 giờ thì chi theo số giờ thực tế phát sinh, với định mức là 25.000 đồng/giờ; tổng số giờ làm việc ngoài giờ tối đa thực hiện theo quy định pháp luật về lao động hiện hành."* * Cơ sở điều chỉnh: - Căn cứ khoản 1 Điều 55 Nghị

			định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ[1]; - Căn cứ khoản 4 Điều 60 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ[2]; * Trên cơ sở đó, điều chỉnh như sau: - Mức hỗ trợ = 180.000

[1] Theo khoản 1 Điều 55 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định tiền lương làm thêm giờ như sau:

"1. Đối với người lao động hưởng lương theo thời gian, được trả lương làm thêm giờ khi làm việc ngoài giờ làm việc bình thường do người sử dụng lao động quy định tại Điều 105 Bộ luật Lao động năm 2019 và được tính theo công thức sau:

Tiền lương làm thêm giờ = Tiền lương giờ thực trả của công việc đang làm vào ngày làm việc bình thường x Mức ít nhất 150% hoặc 200% hoặc 300% x Số giờ làm thêm

Trong đó:

a) Tiền lương giờ thực trả của công việc đang làm vào ngày làm việc bình thường, được xác định bằng tiền lương thực trả của công việc đang làm của tháng hoặc tuần hoặc ngày mà người lao động làm thêm giờ (không bao gồm tiền lương làm thêm giờ, tiền lương trả thêm khi làm việc vào ban đêm, tiền lương của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có lương theo quy định của Bộ luật Lao động; tiền thưởng theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật Lao động, tiền thưởng sáng kiến; tiền ăn giữa ca, các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại, tiền nhà ở, tiền giữ trẻ, tiền nuôi con nhỏ; hỗ trợ khi có thân nhân bị chết, người lao động có thân nhân kết hôn, sinh nhật của người lao động, bệnh nghề nghiệp và các khoản hỗ trợ, trợ cấp khác không liên quan đến thực hiện công việc hoặc chức danh trong hợp đồng lao động) chia cho tổng số giờ thực tế làm việc tương ứng trong tháng hoặc tuần hoặc ngày người lao động làm thêm giờ (không quá số ngày làm việc bình thường trong tháng và số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày, 01 tuần theo quy định của pháp luật mà doanh nghiệp lựa chọn và không kể số giờ làm thêm);

b) Mức ít nhất bằng 150% so với tiền lương giờ thực trả của công việc đang làm vào ngày làm việc bình thường, áp dụng đối với giờ làm thêm vào ngày thường; mức ít nhất bằng 200% so với tiền lương giờ thực trả của công việc đang làm vào ngày làm việc bình thường, áp dụng đối với giờ làm thêm vào ngày nghỉ hằng tuần; mức ít nhất bằng 300% so với tiền lương giờ thực trả của công việc đang làm vào ngày làm việc bình thường, áp dụng đối với giờ làm thêm vào ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương đối với lao động hưởng lương ngày.".

[2] Theo khoản 4 Điều 60 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ, quy định giới hạn số giờ làm thêm như sau:

"4. Tổng số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong một ngày, khi làm thêm vào ngày nghỉ lễ, tết và ngày nghỉ hằng tuần."

- Theo khoản 2 Điều 107 Bộ luật Lao động năm 2019, quy định:

"2. Người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm giờ khi đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Phải được sự đồng ý của người lao động;

b) Đảm bảo số giờ làm thêm của người lao động không quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày; trường hợp áp dụng quy định thời gian làm việc bình thường theo tuần thì tổng số giờ làm việc bình thường và số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong 01 ngày; không quá 40 giờ trong 01 tháng;

c) Bảo đảm số giờ làm thêm của người lao động không quá 200 giờ trong 01 năm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 của Điều này.".

			đồng/01 ngày (làm việc đủ 8 giờ) = *200% x Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng của chức danh Tổ trưởng/22 ngày.* - Trường hợp 01 ngày làm việc dưới 08 giờ thì chi theo số giờ thực tế phát sinh, với định mức là 25.000 đồng/giờ *(tương đồng mức hưởng theo giờ khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau để đảm bảo đồng bộ, thống nhất, dễ áp dụng)*; tổng số giờ làm việc ngoài giờ tối đa thực hiện theo quy định pháp luật về lao động hiện hành.
Khoản 2 Điều 6 dự thảo Quy định.	Sở Tư pháp	Khoản 2 Điều 6: Theo điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP thì trường hợp tai nạn dẫn đến chết <u>thân nhân</u> được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, theo quy định này đề nghị cơ quan soạn thảo cần xem xét lại nội dung"…<u>cá nhân, tổ chức</u> lo mai táng được nhận tiền mai táng phí…".	Tiếp thu ý kiến đóng góp, Công an tỉnh điều chỉnh như sau: *"... **thân nhân hoặc tổ chức, cá nhân** lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 10 lần mức lương cơ sở."* * Việc quy định thêm *"tổ chức, cá nhân"* để đảm bảo trường hợp người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chết khi thực hiện nhiệm vụ **không có thân nhân**, thì tổ chức, cá nhân lo mai táng vẫn được nhận tiền mai táng phí.

Dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết.	Sở Tài chính	Số liệu báo cáo chưa bao gồm dự toán kinh phí thực hiện chế độ khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau (Khoản 1 Điều 5 dự thảo), chế độ khi làm nhiệm vụ vào ngày nghỉ, ngày lễ (Khoản 2 Điều 5 dự thảo), chế độ khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật (Khoản 3 Điều 5 dự thảo) và dự toán trợ cấp các trường hợp người tham gia lực lượng tham gia bao vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiêm xã hội (Điều 6 dự thảo Nghị quyết).	Công an tỉnh giải trình ý kiến đóng góp như sau: Đối với các kinh phí (theo ý kiến đóng góp) chưa dự toán do phụ thuộc trường hợp phát sinh trong thực tế, không mang tính thường xuyên, định kỳ nên không thể lượng hóa, dự kiến được nguồn lực cụ thể.
Đề nghị chế độ chính sách cho lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở nghỉ việc	Sở Nội vụ	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo Nghị quyết quy định về **chế độ trợ cấp khi thôi việc cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở** để đảm bảo chế độ, chính sách cho các đối tượng này. Đồng thời, quy định thêm về thời gian công tác (thời gian công tác không đóng bảo hiểm xã hội) trước đây ở các chức danh Phó Trưởng Công an xã, Công an viên (công an viên thường trực và công an viên bố trí công tác ở ấp, khóm, khu phố), Ấp, khóm, khu phố đội trưởng mà chưa được giải quyết chế độ trợ cấp khi thôi việc trước khi chuyển sang làm Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thì được cộng dồn vào thời gian công tác ở lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để giải quyết chế độ trợ cấp khi thôi việc. Vì qua rà soát, thì còn nhiều trường hợp trước đây công tác ở các chức danh Phó Trưởng Công an xã, Công an viên (công an viên thường trực và công an viên bố trí công tác ở ấp, khóm, khu phố), Ấp, khóm, khu phố đội trưởng trước khi chuyển sang làm Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thì chưa được giải quyết chế độ trợ cấp khi thôi việc cho quãng thời gian công tác ở các chức danh này.	Nghị quyết này quy định các nội dung được Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ giao HĐND tỉnh quy định theo thẩm quyền. Căn cứ theo tiêu chí thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại dự thảo Nghị quyết, dự kiến giảm 913 người so với tiêu chí hiện nay và giảm 731 người so với số lượng hiện tại. Qua rà soát hiện nay chưa có quy định chế độ hỗ trợ cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cở sở thôi việc. Do đó, việc thực hiện chế độ thôi việc theo ý kiến đóng góp cần được điều chỉnh bởi Nghị quyết đặc thù của địa phương.

	UBND xã Cầu Ngang	Đề nghị HĐND tỉnh bổ sung quy định về chế độ chính sách cho lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở nghỉ việc. *** Cơ sở pháp lý:** - Khoản 1, Điều 14, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở quy định về bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở cụ thể: *Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng và Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này.* - Khoản 4 Điều 7 Nghị định 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Phó trưởng Công an xã và Công an viên có thời gian công tác liên tục từ đủ ***15 năm*** trở lên nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng ***1,5 tháng*** mức bình quân phụ cấp hiện hưởng; khi được cử đi tập trung đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng chính trị, pháp luật, nghiệp vụ được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sỹ phục vụ có thời hạn cho Công an nhân dân; khi đi công tác được hưởng chế độ như đối với công chức cấp xã. - Theo Điều 1, Điều 8, Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định: Các đối tượng theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị quyết này, dôi dư do đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 mà không thể bố trí công tác khác hoặc có nguyện vọng xin nghỉ việc trước ngày 31 tháng 12 năm 2020, được trợ cấp một lần với mỗi năm tham gia công tác bằng 01 tháng trợ cấp hiện hưởng trước khi thôi việc. *** Cơ sở thực tiễn:** - Trước khi sáp nhập, trên địa bàn tỉnh Trà vinh (cũ) đã chi	Công an tỉnh sẽ tham mưu UBND tỉnh rà soát số lượng, đối tượng cụ thể để đề xuất cấp thẩm quyền cho chủ trương xây dựng chính sách hỗ trợ cho các trường hợp thôi việc phù hợp với tình hình, khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

		trả chế độ trợ cấp nghỉ việc cho lực lượng Công an viên bán chuyên trách theo Nghị định 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh. - Tuy nhiên, sau khi sáp nhập trên địa bàn xã Cầu Ngang đã có 05 trường hợp thành viên bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở xin nghỉ việc (đã có quyết định của UBND xã) nhưng chưa được hưởng trợ cấp 01 lần. Từ các cơ sở trên, UBND xã Cầu Ngang đề xuất HĐND tỉnh bổ sung quy định chế độ chính sách cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở nghỉ việc cụ thể như sau: - Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở thời gian công tác liên tục từ đủ ***15 năm*** trở lên (*kể cả thời gian tham gia lực lượng Công an viên bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và Dân phòng*) nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng, có quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng ***1,5 tháng*** mức phụ cấp hiện hưởng liền trước. - Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở thời gian công tác liên tục dưới ***15 năm*** (*kể cả thời gian tham gia lực lượng Công an viên bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và Dân phòng*) nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng, có quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng ***1,0 tháng*** mức phụ cấp hiện hưởng liền trước.	
Số lượng ấp, khóm, khu phố	Sở Nội vụ	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh số liệu về số lượng ấp, khóm, khu phố. Theo đó, trên địa bàn tỉnh hiện có 2460 ấp, khóm, khu phố (trong đó: 2.117 ấp, 238 khóm, 105 khu phố).	Công an tỉnh tiếp thu, điều chỉnh theo ý kiến đóng góp.